

Số: 168/2026/QĐ - TA

Phúc Thịnh, ngày 14 tháng 07 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – HÀ NỘI**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- 1. Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thúy H.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Đắc Minh.

Ngày 14 tháng 07 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số: 163/QĐ-TA ngày 02 tháng 07 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Kiều Văn T**, sinh ngày 26/07/1980; hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh; nơi ở hiện tại: Lang thang; căn cước công dân: 027080010674, ngày cấp: 09/01/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 05/12; con ông: Kiều Mạnh C và con bà: Nguyễn Thị T1; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; vắng mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Quốc Đ – Trưởng Công an xã Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Quốc Đ: Ông Nguyễn Thành Đ1 - Cán bộ Công an xã Đ, thành phố Hà Nội (Giấy ủy quyền ngày 30/06/2026).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hà Nội: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY**

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/6/2026, Tổ công tác Công an xã Đ, thành phố Hà Nội tuần tra, kiểm soát địa bàn thì phát hiện tại khu vực đường tỉnh lộ 16, xã Đ, thành phố Hà Nội, Kiều Văn T, sinh năm 1980, địa chỉ ở Thôn Y, xã T, tỉnh Bắc Ninh có tại thôn X, xã Đ, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an xã Đ yêu cầu T về trụ sở Công an xã Đ làm việc và tiến hành xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Kiều Văn T, kết quả dương tính với chất ma túy. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 22/06/2026 của Cơ sở cai nghiện ma túy số D, thành phố Hà Nội thể hiện: Kiều Văn T nghiện ma túy Methamphetamine.

Tiến hành xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của Kiều Văn T, Công an xã T và gia đình Kiều Văn T xác định: Kiều Văn T vắng mặt tại địa phương từ tháng 02/2026, gia đình và địa phương không biết T đi đâu, làm gì. Tính đến nay, T chưa bị lập hồ sơ giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy hoặc quản lý khác do nghiện ma túy cũng chưa đi cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc bắt buộc, chưa tham gia điều trị nghiện bằng thuốc thay thế. Công an xã Đ trên dữ liệu dân cư quốc gia, kết quả không có công dân Kiều Văn T có lý lịch nêu trên tại mục quản lý thường trú, tạm trú, lưu trú.

Căn cứ các tài liệu nêu trên, Công an xã Đ đã lập biên bản làm việc ngày 22/06/2026 yêu cầu Kiều Văn T đăng ký hình thức cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng Kiều Văn T từ chối, không đăng ký bất kỳ hình thức cai nghiện nào và không có ý kiến gì khác. Vì vậy, Công an xã Đ tiến hành lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Tại phiên họp, Kiều Văn T vắng mặt nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Thùy bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu 01/2024. Từ tháng 02/2026, T đi khỏi địa phương, thường xuyên đi lang thang không có nơi cư trú ổn định, không khai báo tạm vắng và cũng không đăng ký tạm trú tại địa phương nào. Ngày 10/6/2026, sau khi sử dụng ma túy, T đi lang thang tại khu vực đường A, xã Đ, thành phố Hà Nội thì bị Công an xã Đ phát hiện bắt giữ. Ma túy T sử dụng là Methamphetamine, nguồn gốc số ma túy này do T mua của người đàn ông lạ ở ven đường thuộc tỉnh Bắc Ninh. Thùy nhận thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật và xin chấp hành mọi quyết định của Tòa án.

Đại diện Công an xã Đ đề nghị: Kiều Văn T sử dụng ma túy từ năm tháng 01/2024 và là đối tượng lang thang, không có nơi cư trú ổn định. Ngày 10/06/2026, T sử dụng ma túy loại Methamphetamin và bị Công an xã Đ biên bản vi phạm hành chính, đồng thời yêu cầu T đăng ký hình thức cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng Thùy không đăng ký bất kỳ hình thức nào, đã vi phạm điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Vì vậy Công an xã Đ lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn T thời hạn 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn T theo đúng trình tự quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính. Quá trình lập hồ sơ cũng như tại phiên họp, Cơ quan đề nghị, người bị đề nghị cũng như Thẩm phán và Thư ký tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Về hướng giải quyết: Xét thấy hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn T là có đủ căn cứ, trình tự, thủ tục đúng quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn T là 24 tháng.

### **XÉT THẤY**

Về thời hiệu: Tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, Kiều Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày gần nhất là 10/06/2026. Ngày 30/6/2026, Công an xã Đ có công văn đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn T là còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2022 và khoản 4 Điều 35 Luật phòng, chống ma túy năm 2025.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn T được lập theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2022; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021 và khoản 2 Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 12/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm

hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và Điều 4, Điều 5 Thông tư số 05/2018/TT- BCA ngày 07/02/2018 quy định việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như ý kiến những người tham gia phiên họp thể hiện: Kiều Văn T sử dụng ma túy từ tháng 01/2024. Từ tháng 02/2026, T đi khỏi địa phương, thường xuyên đi lang thang, không có nơi cư trú ổn định, không khai báo tạm vắng và cũng không đăng ký tạm trú tại địa phương nào. Tại Phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 22/06/2026 của Cơ sở cai nghiện ma túy số D, thành phố Hà Nội xác định Kiều Văn T nghiện ma túy Methamphetamin. Xác định Kiều Văn T là đối tượng lang thang nên Công an xã Đ đã lập biên bản làm việc ngày 22/06/2026 yêu cầu Kiều Văn T đăng ký hình thức cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng Kiều Văn T từ chối đăng ký cai nghiện tự nguyện. Vì vậy, Công an xã Đ tiến hành lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 12/12/2021.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Thùy tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2022. Thùy không có tình tiết tăng nặng.

Xét thấy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Kiều Văn T là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tinh thần của người sử dụng ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn T một thời hạn nhất định mới có tác dụng giúp Thùy điều trị nghiện và tái hoà nhập cộng đồng, đồng thời giáo dục, cải tạo Thùy trở thành người có ích cho xã hội.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2022; Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025 và điểm a khoản 1 Điều 33, khoản 2 Điều 41 Nghị định

số 116/2021/NĐ-CP ngày 12/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa vào lưu trú tại Cơ sở cai nghiện ma túy số D, thành phố Hà Nội từ ngày 18/06/2026.

3. Kiều Văn T có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định. Công an xã Đ, thành phố Hà Nội có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày Toà án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã Đ, thành phố Hà Nội có trách nhiệm thi hành quyết định đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

**Nơi nhận:**

- Công an xã Đa Phúc, Hà Nội;
- VKSND Khu vực 7- Hà Nội;
- Người bị đề nghị;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thúy Hồng**